

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN(5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Câu 1: Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng B. Thất Khê C. Đông Khê D. Na Sầm

Câu 2: Năm 1946, để kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. ra *Chỉ thị Toàn dân kháng chiến*.
B. ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
C. cho xuất bản cuốn sách *Kháng chiến nhất định thắng lợi*.
D. kêu gọi nhân dân kháng chiến, kiên quốc.

Câu 3: Phong trào "Đồng khởi" nổ ra tiêu biểu ở tỉnh nào?

- A. Long An B. Bến Tre C. Tiền Giang D. Tây Ninh

Câu 4: Ba mũi tiến công của quân dân miền Nam chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. Chính trị, quân sự, binh vận B. Chính trị, kinh tế, quân sự
C. Chính trị, quân sự, ngoại giao D. Quân sự, kinh tế, ngoại giao

Câu 5: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. Đế quốc Mỹ B. Thực dân Pháp
C. Chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm D. Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm

Câu 6: “Máu đọng chưa khô lại đây/Hỡi miền Nam trăm đắng ngàn cay” Hai câu thơ trên là hình ảnh của miền Nam Việt Nam trong những ngày Mĩ - Diệm thực hiện chính sách gi

- A. Tổ cộng, diệt cộng B. Tổ chức các cuộc hành quân tìm diệt
C. Dồn dân, lập ấp chiến lược D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương

Câu 7: Từ năm 2000, tình hình kinh tế nước Nga như thế nào?

- A. Tiếp tục khủng hoảng trầm trọng.
B. Dần dần hồi phục và phát triển.
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
D. Phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

Câu 8: Bước sang thế kỉ XXI, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại nào?

- A. “Định hướng phương Tây”.
B. “Cân bằng Á – Âu”.
C. “Định hướng phương Đông”.
D. “Định hướng Thái Bình Dương”.

Câu 9: Vì sao sau khi trật tự hai cực Ianta bị sụp đổ, Mỹ không thể thiết lập trật tự thế giới một cực?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.
B. Hệ thống thuộc địa kiểu mới của Mỹ bị sụp đổ.
C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc.
D. Bị Nhật Bản vượt qua trong lĩnh vực tài chính.

Câu 10: Sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mĩ là gì?

- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mĩ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là

- A. nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.
B. mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.
C. mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.
D. sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.

Câu 12. Ý nào dưới đây **không phải** là hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ?

- A. Chịu ảnh hưởng của thiên tai (triều cường, xâm nhập mặn,...).
- B. Thiếu nước vào mùa khô.
- C. Mùa đông lạnh kéo dài.
- D. Trên đất liền ít khoáng sản.

Câu 13. Duyên hải Nam Trung Bộ **không** tiếp giáp với?

- A. Đồng bằng sông Hồng.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Tây Nguyên.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 14. Hiện tượng sa mạc hoá có nguy cơ mở rộng ở các tỉnh nào sau đây?

- A. Phú Yên, Khánh Hoà.
- B. Ninh Thuận, Bình Thuận.
- C. Quảng Ngãi, Bình Định.
- D. Quảng Nam, Quảng Ngãi.

Câu 15. Về mật độ dân số, Tây Nguyên hiện là vùng

- A. cao hơn trung bình cả nước.
- B. cao hơn vùng Bắc Trung Bộ.
- C. cao nhất so với các vùng.
- D. thấp nhất so với các vùng trong cả nước.

Câu 16. Hạn chế về tự nhiên ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. địa hình chia cắt, mùa đông kéo dài.
- B. mạng lưới sông ngòi thưa thớt, tài nguyên sinh vật không đa dạng.
- C. địa hình chia cắt, thường xuyên chịu tác động của bão, hạn hán và sa mạc hoá,...
- D. nằm trong khu vực thường xuyên xảy ra động đất.

Câu 17. Ý nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của dân cư vùng Đông Nam Bộ?

- A. Cơ cấu dân số trẻ.
- B. Quy mô dân số tăng lên nhanh.
- C. Có sức hút lớn người nhập cư.
- D. Có 4 dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me.

Câu 18. Loại khoáng sản nào sau đây giàu trữ lượng nhất ở vùng Tây Nguyên?

- A. Kẽm.
- B. Vàng.
- C. Than đá.
- D. Bô-xít.

Câu 19. Ý nào dưới đây **không** đúng về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Lãnh thổ hẹp ngang theo chiều đông – tây, kéo dài theo chiều bắc – nam.
- B. Là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên và Lào.
- C. Có vùng biển rộng lớn, với nhiều đảo và quần đảo ở phía nam.
- D. Gần với các tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp bậc nhất thế giới.

Câu 20. Khoáng sản có giá trị nhất ở vùng Đông Nam Bộ là

- A. bô-xít.
- B. cao lanh.
- C. dầu khí.
- D. đá a-xít.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950 Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân gần Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954 Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ- ne-vo để kết thúc chiến tranh giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

(Bộ Ngoại giao, Ngoại giao Việt Nam 1945-2000, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

- a. Từ ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.
- b. Trong năm 1945-1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam góp phần phá vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
- c. Hiệp định Giơ-ne-vo về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.
- d. Hiệp định Giơ-ne-vo về Đông Dương (1954) đánh dấu thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, đất nước hoàn toàn giải phóng.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về kinh tế vùng Đông Nam Bộ?

- a) Các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin – viễn thông, logistics... ngày càng được mở rộng.
- b) Những ngành công nghiệp có thế mạnh là sản xuất kim loại, cơ khí, khai thác dầu khí, sản xuất hoá chất,...
- c) Một số ngành công nghiệp công nghệ cao được ưu tiên phát triển.
- d) Phát triển công nghiệp xanh, năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường.

III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm):

Câu 1: Phân tích sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

Phân môn Địa lý (1.5 điểm)

Câu 2: Phân tích các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ.

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN(5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Câu 1: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. Đế quốc Mỹ
B. Thực dân Pháp
C. Chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm
D. Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm

Câu 2: “Máu đọng chưa khô lại đây/Hỡi miền Nam trăm đắng ngàn cay” Hai câu thơ trên là hình ảnh của miền Nam Việt Nam trong những ngày Mĩ - Diệm thực hiện chính sách gì

- A. Tổ cộng, diệt cộng
B. Tổ chức các cuộc hành quân tìm diệt
C. Dồn dân, lập ấp chiến lược
D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương

Câu 3: Từ năm 2000, tình hình kinh tế nước Nga như thế nào?

- A. Tiếp tục khủng hoảng trầm trọng.
B. Dần dần hồi phục và phát triển.
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
D. Phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

Câu 4: Bước sang thế kỉ XXI, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại nào?

- A. “Định hướng phương Tây”.
B. “Cân bằng A – Âu”.
C. “Định hướng phương Đông”.
D. “Định hướng Thái Bình Dương”.

Câu 5: Vì sao sau khi trật tự hai cực Ianta bị sụp đổ, Mỹ không thể thiết lập trật tự thế giới một cực?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.
B. Hệ thống thuộc địa kiểu mới của Mỹ bị sụp đổ.
C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc.
D. Bị Nhật Bản vượt qua trong lĩnh vực tài chính.

Câu 6: Sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mĩ là gì?

- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mĩ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Câu 7: Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng
B. Thất Khê
C. Đông Khê
D. Na Sầm

Câu 8: Năm 1946, để kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. ra *Chỉ thị Toàn dân kháng chiến*.
B. ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
C. cho xuất bản cuốn sách *Kháng chiến nhất định thắng lợi*.
D. kêu gọi nhân dân kháng chiến, kiến quốc.

Câu 9: Phong trào "Đồng khởi" nổ ra tiêu biểu ở tỉnh nào?

- A. Long An
B. Bến Tre
C. Tiền Giang
D. Tây Ninh

Câu 10: Ba mũi tiến công của quân dân miền Nam chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. Chính trị, quân sự, binh vận
B. Chính trị, kinh tế, quân sự
C. Chính trị, quân sự, ngoại giao
D. Quân sự, kinh tế, ngoại giao

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Hiện tượng sa mạc hoá có nguy cơ mở rộng ở các tỉnh nào sau đây?

- A. Phú Yên, Khánh Hoà.
B. Ninh Thuận, Bình Thuận.
C. Quảng Ngãi, Bình Định.
D. Quảng Nam, Quảng Ngãi.

Câu 12. Ý nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của dân cư vùng Đông Nam Bộ?

- A. Có sức hút lớn người nhập cư.

B. Cơ cấu dân số trẻ.

C. Quy mô dân số tăng lên nhanh.

D. Có 4 dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me.

Câu 13. Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là

A. nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.

B. mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.

C. mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.

D. sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.

Câu 14. Về mật độ dân số, Tây Nguyên hiện là vùng

A. cao hơn trung bình cả nước.

B. cao hơn vùng Bắc Trung Bộ.

C. cao nhất so với các vùng.

D. thấp nhất so với các vùng trong cả nước.

Câu 15. Ý nào dưới đây **không phải** là hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ?

A. Chịu ảnh hưởng của thiên tai (triều cường, xâm nhập mặn,...).

B. Mùa đông lạnh kéo dài.

C. Trên đất liền ít khoáng sản.

D. Thiếu nước vào mùa khô.

Câu 16. Ý nào dưới đây **không** đúng về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên và Lào.

B. Có vùng biển rộng lớn, với nhiều đảo và quần đảo ở phía nam.

C. Gần với các tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp bậc nhất thế giới.

D. Lãnh thổ hẹp ngang theo chiều đông – tây, kéo dài theo chiều bắc – nam.

Câu 17. Hạn chế về tự nhiên ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

A. mạng lưới sông ngòi thưa thớt, tài nguyên sinh vật không đa dạng.

B. địa hình chia cắt, thường xuyên chịu tác động của bão, hạn hán và sa mạc hoá,...

C. nằm trong khu vực thường xuyên xảy ra động đất.

D. địa hình chia cắt, mùa đông kéo dài.

Câu 18. Loại khoáng sản nào sau đây giàu trữ lượng nhất ở vùng Tây Nguyên?

A. Than đá.

B. Bô-xít.

C. Kẽm.

D. Vàng.

Câu 19. Khoáng sản có giá trị nhất ở vùng Đông Nam Bộ là

A. đá a-xít.

B. bô-xít.

C. cao lanh.

D. dầu khí.

Câu 20. Duyên hải Nam Trung Bộ **không** tiếp giáp với?

A. Bắc Trung Bộ.

B. Đông Nam Bộ.

C. Tây Nguyên.

D. Đồng bằng sông Hồng.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950 Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân gần Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954 Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ- ne-vơ để kết thúc chiến tranh giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

(Bộ Ngoại giao, Ngoại giao Việt Nam 1945-2000, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

a. Từ ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.

b. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.

c. Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương (1954) đánh dấu thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, đất nước hoàn toàn giải phóng.

d. Trong năm 1945-1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam góp phần phá vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về kinh tế vùng Đông Nam Bộ?

- a) Những ngành công nghiệp có thế mạnh là sản xuất kim loại, cơ khí, khai thác dầu khí, sản xuất hoá chất,...
- b) Một số ngành công nghiệp công nghệ cao được ưu tiên phát triển.
- c) Phát triển công nghiệp xanh, năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường.
- d) Cà phê và cây ăn quả có diện tích lớn, phân bố chủ yếu ở Bình Phước, Đồng Nai, Bình Dương và Tây Ninh.

III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm):

Câu 1: Phân tích sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

Phân môn Địa lý (1.5 điểm)

Câu 2: Phân tích các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ.

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN(5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Câu 1: Vì sao sau khi trật tự hai cực Ianta bị sụp đổ, Mỹ không thể thiết lập trật tự thế giới một cực?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.
- B. Hệ thống thuộc địa kiểu mới của Mỹ bị sụp đổ.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc.
- D. Bị Nhật Bản vượt qua trong lĩnh vực tài chính.

Câu 2: Sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mĩ là gì?

- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mĩ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
- B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
- C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
- D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Câu 3: Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng
- B. Thất Khê
- C. Đông Khê
- D. Na Sầm

Câu 4: Năm 1946, để kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. ra *Chỉ thị Toàn dân kháng chiến*.
- B. ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
- C. cho xuất bản cuốn sách *Kháng chiến nhất định thắng lợi*.
- D. kêu gọi nhân dân kháng chiến, kiên quốc.

Câu 5: Phong trào "Đồng khởi" nổ ra tiêu biểu ở tỉnh nào?

- A. Long An
- B. Bến Tre
- C. Tiền Giang
- D. Tây Ninh

Câu 6: Ba mũi tiến công của quân dân miền Nam chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. Chính trị, quân sự, binh vận
- B. Chính trị, kinh tế, quân sự
- C. Chính trị, quân sự, ngoại giao
- D. Quân sự, kinh tế, ngoại giao

Câu 7: Từ năm 2000, tình hình kinh tế nước Nga như thế nào?

- A. Tiếp tục khủng hoảng trầm trọng.
- B. Dần dần hồi phục và phát triển.
- C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
- D. Phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

Câu 8: Bước sang thế kỉ XXI, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại nào?

- A. “Định hướng phương Tây”.
- B. “Cân bằng Á – Âu”.
- C. “Định hướng phương Đông”.
- D. “Định hướng Thái Bình Dương”.

Câu 9: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. Đế quốc Mĩ
- B. Thực dân Pháp
- C. Chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm
- D. Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm

Câu 10: “Máu đọng chưa khô lại đầy/Hỡi miền Nam trăm đắng ngàn cay” Hai câu thơ trên là hình ảnh của miền Nam Việt Nam trong những ngày Mĩ - Diệm thực hiện chính sách gì

- A. Tổ cộng, diệt cộng
- B. Tô chức các cuộc hành quân tìm diệt
- C. Dồn dân, lập ấp chiến lược
- D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là

- A. mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.
- B. sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.
- C. nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.
- D. mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.

Câu 12. Khoáng sản có giá trị nhất ở vùng Đông Nam Bộ là

- A. cao lạnh. B. bô-xít. C. đá a-xít. D. dầu khí.

Câu 13. Hạn chế về tự nhiên ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. địa hình chia cắt, mùa đông kéo dài.
B. mạng lưới sông ngòi thưa thớt, tài nguyên sinh vật không đa dạng.
C. nằm trong khu vực thường xuyên xảy ra động đất.
D. địa hình chia cắt, thường xuyên chịu tác động của bão, hạn hán và sa mạc hoá,...

Câu 14. Ý nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của dân cư vùng Đông Nam Bộ?

- A. Quy mô dân số tăng lên nhanh.
B. Cơ cấu dân số trẻ.
C. Có 4 dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me.
D. Có sức hút lớn người nhập cư.

Câu 15. Ý nào dưới đây **không phải** là hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ?

- A. Thiếu nước vào mùa khô.
B. Chịu ảnh hưởng của thiên tai (triều cường, xâm nhập mặn,...).
C. Mùa đông lạnh kéo dài.
D. Trên đất liền ít khoáng sản.

Câu 16. Duyên hải Nam Trung Bộ **không** tiếp giáp với?

- A. Bắc Trung Bộ. B. Tây Nguyên.
C. Đông Nam Bộ. D. Đồng bằng sông Hồng.

Câu 17. Hiện tượng sa mạc hoá có nguy cơ mở rộng ở các tỉnh nào sau đây?

- A. Ninh Thuận, Bình Thuận. B. Phú Yên, Khánh Hoà.
C. Quảng Nam, Quảng Ngãi. D. Quảng Ngãi, Bình Định.

Câu 18. Loại khoáng sản nào sau đây giàu trữ lượng nhất ở vùng Tây Nguyên?

- A. Bô-xít. B. Kẽm. C. Vàng. D. Than đá.

Câu 19. Ý nào dưới đây **không** đúng về vị trí địa lý và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên và Lào.
B. Gần với các tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp bậc nhất thế giới.
C. Lãnh thổ hẹp ngang theo chiều đông – tây, kéo dài theo chiều bắc – nam.
D. Có vùng biển rộng lớn, với nhiều đảo và quần đảo ở phía nam.

Câu 20. Về mật độ dân số, Tây Nguyên hiện là vùng

- A. thấp nhất so với các vùng trong cả nước.
B. cao hơn vùng Bắc Trung Bộ.
C. cao nhất so với các vùng.
D. cao hơn trung bình cả nước.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950 Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân gần Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954 Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ- ne-ơ-ơ để kết thúc chiến tranh giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

(Bộ Ngoại giao, Ngoại giao Việt Nam 1945-2000, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

- a. Từ ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.
b. Trong năm 1945-1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam góp phần phá vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.
c. Hiệp định Giơ-ơ-ơ về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.
d. Hiệp định Giơ-ơ-ơ về Đông Dương (1954) đánh dấu thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, đất nước hoàn toàn giải phóng.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về kinh tế vùng Đông Nam Bộ?

- a) Các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin – viễn thông, logistics... ngày càng được mở rộng.

- b) Những ngành công nghiệp có thế mạnh là sản xuất kim loại, cơ khí, khai thác dầu khí, sản xuất hoá chất,...
- c) Phát triển công nghiệp xanh, năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường.
- d) Cà phê và cây ăn quả có diện tích lớn, phân bố chủ yếu ở Bình Phước, Đồng Nai, Bình Dương và Tây Ninh.

III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm):

Câu 1: Phân tích sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

Phân môn Địa lý (1.5 điểm)

Câu 2: Phân tích các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ.

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN(5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Câu 1: “Máu đọng chưa khô lại đây/Hồi miền Nam trăm đắng ngàn cay” Hai câu thơ trên là hình ảnh của miền Nam Việt Nam trong những ngày Mĩ - Diệm thực hiện chính sách gì

- A. Tổ cộng, diệt cộng B. Tổ chức các cuộc hành quân tìm diệt

Câu 2: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. Đế quốc Mĩ B. Thực dân Pháp
C. Chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm D. Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm
C. Dồn dân, lập ấp chiến lược D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương

Câu 3: Bước sang thế kỉ XXI, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại nào?

- A. “Định hướng phương Tây”.
B. “Cân bằng A – Âu”.
C. “Định hướng phương Đông”.
D. “Định hướng Thái Bình Dương”.

Câu 4: Từ năm 2000, tình hình kinh tế nước Nga như thế nào?

- A. Tiếp tục khủng hoảng trầm trọng.
B. Dần dần hồi phục và phát triển.
C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
D. Phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

Câu 5: Sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mĩ là gì?

- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mĩ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Câu 6: Vì sao sau khi trật tự hai cực Ianta bị sụp đổ, Mỹ không thể thiết lập trật tự thế giới một cực?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.
B. Hệ thống thuộc địa kiểu mới của Mỹ bị sụp đổ.
C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc.
D. Bị Nhật Bản vượt qua trong lĩnh vực tài chính.

Câu 7: Năm 1946, để kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. ra *Chi thị Toàn dân kháng chiến*.
B. ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
C. cho xuất bản cuốn sách *Kháng chiến nhất định thắng lợi*.
D. kêu gọi nhân dân kháng chiến, kiến quốc.

Câu 8: Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng B. Thất Khê C. Đông Khê D. Na Sầm

Câu 9: Ba mũi tiến công của quân dân miền Nam chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. Chính trị, quân sự, binh vận B. Chính trị, kinh tế, quân sự
C. Chính trị, quân sự, ngoại giao D. Quân sự, kinh tế, ngoại giao

Câu 10: Phong trào "Đồng khởi" nổ ra tiêu biểu ở tỉnh nào?

- A. Long An B. Bến Tre C. Tiền Giang D. Tây Ninh

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Loại khoáng sản nào sau đây giàu trữ lượng nhất ở vùng Tây Nguyên?

- A. Kẽm. B. Vàng. C. Bô-xít. D. Than đá.

Câu 12. Khoáng sản có giá trị nhất ở vùng Đông Nam Bộ là

- A. đá a-xít. B. cao lanh. C. bô-xít. D. dầu khí.

Câu 13. Hiện tượng sa mạc hoá có nguy cơ mở rộng ở các tỉnh nào sau đây?

A. Quảng Ngãi, Bình Định.

B. Ninh Thuận, Bình Thuận.

C. Quảng Nam, Quảng Ngãi.

D. Phú Yên, Khánh Hoà.

Câu 14. Về mật độ dân số, Tây Nguyên hiện là vùng

A. cao hơn vùng Bắc Trung Bộ.

B. cao nhất so với các vùng.

C. thấp nhất so với các vùng trong cả nước.

D. cao hơn trung bình cả nước.

Câu 15. Hạn chế về tự nhiên ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

A. mạng lưới sông ngòi thưa thớt, tài nguyên sinh vật không đa dạng.

B. địa hình chia cắt, mùa đông kéo dài.

C. nằm trong khu vực thường xuyên xảy ra động đất.

D. địa hình chia cắt, thường xuyên chịu tác động của bão, hạn hán và sa mạc hoá,...

Câu 16. Ý nào dưới đây **không** đúng về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên và Lào.

B. Có vùng biển rộng lớn, với nhiều đảo và quần đảo ở phía nam.

C. Lãnh thổ hẹp ngang theo chiều đông – tây, kéo dài theo chiều bắc – nam.

D. Gần với các tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp bậc nhất thế giới.

Câu 17. Ý nào dưới đây **không phải** là hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ?

A. Thiếu nước vào mùa khô.

B. Mùa đông lạnh kéo dài.

C. Trên đất liền ít khoáng sản.

D. Chịu ảnh hưởng của thiên tai (triều cường, xâm nhập mặn,...).

Câu 18. Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là

A. mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.

B. mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.

C. nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.

D. sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.

Câu 19. Ý nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của dân cư vùng Đông Nam Bộ?

A. Quy mô dân số tăng lên nhanh.

B. Có sức hút lớn người nhập cư.

C. Cơ cấu dân số trẻ.

D. Có 4 dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me.

Câu 20. Duyên hải Nam Trung Bộ **không** tiếp giáp với?

A. Bắc Trung Bộ.

B. Đông Nam Bộ.

C. Tây Nguyên.

D. Đồng bằng sông Hồng.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950 Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân gần Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954 Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ- ne-ơ-va để kết thúc chiến tranh giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

(Bộ Ngoại giao, Ngoại giao Việt Nam 1945-2000, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

a. Hiệp định Giơ-ơ-ơ-va về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.

b. Từ ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.

c. Hiệp định Giơ-ơ-ơ-va về Đông Dương (1954) đánh dấu thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, đất nước hoàn toàn giải phóng.

d. Trong năm 1945-1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam góp phần phá vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về kinh tế vùng Đông Nam Bộ?

- a) Các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin – viễn thông, logistics... ngày càng được mở rộng.
- b) Một số ngành công nghiệp công nghệ cao được ưu tiên phát triển.
- c) Phát triển công nghiệp xanh, năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường.
- d) Cà phê và cây ăn quả có diện tích lớn, phân bố chủ yếu ở Bình Phước, Đồng Nai, Bình Dương và Tây Ninh.

III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm):

Câu 1: Phân tích sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

Phân môn Địa lý (1.5 điểm)

Câu 2: Phân tích các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ.

I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU PHƯƠNG ÁN LỰA CHỌN(5,0 điểm) Với mỗi câu hỏi, học sinh chỉ chọn một phương án đúng.

Phân môn Lịch sử:

Câu 1: Bước sang thế kỉ XXI, nước Nga theo đuổi chính sách đối ngoại nào?

- A. “Định hướng phương Tây”.
- B. “Cân bằng Á – Âu”.
- C. “Định hướng phương Đông”.
- D. “Định hướng Thái Bình Dương”.

Câu 2: Vì sao sau khi trật tự hai cực Ianta bị sụp đổ, Mỹ không thể thiết lập trật tự thế giới một cực?

- A. Sự xuất hiện của chủ nghĩa khủng bố.
- B. Hệ thống thuộc địa kiểu mới của Mỹ bị sụp đổ.
- C. Sự vươn lên mạnh mẽ của các cường quốc.
- D. Bị Nhật Bản vượt qua trong lĩnh vực tài chính.

Câu 3: Sau khi trật tự thế giới hai cực Ianta sụp đổ (1991), chính sách đối ngoại của Mĩ là gì?

- A. Thiết lập trật tự thế giới “đơn cực” do Mĩ là siêu cường duy nhất lãnh đạo
- B. Từ bỏ tham vọng làm bá chủ thế giới, chuyển sang chiến lược chống khủng bố
- C. Tiếp tục thực hiện chính sách ngăn chặn, xoá bỏ chủ nghĩa xã hội trên thế giới
- D. Ủng hộ trật tự đa cực, nhiều trung tâm đang hình thành trên thế giới

Câu 4: Vị trí nào được Trung ương Đảng và Chính phủ Việt Nam chọn làm điểm mở đầu của chiến dịch Biên giới thu - đông năm 1950?

- A. Cao Bằng B. Thất Khê C. Đông Khê D. Na Sầm

Câu 5: Năm 1946, để kêu gọi nhân dân cả nước đứng lên kháng chiến chống thực dân Pháp, thay mặt Trung ương Đảng, Chính phủ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã

- A. ra *Chi thị Toàn dân kháng chiến*.
- B. ra *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*.
- C. cho xuất bản cuốn sách *Kháng chiến nhất định thắng lợi*.
- D. kêu gọi nhân dân kháng chiến, kiến quốc.

Câu 6: Phong trào "Đồng khởi" nổ ra tiêu biểu ở tỉnh nào?

- A. Long An B. Bến Tre C. Tiền Giang D. Tây Ninh

Câu 7: Ba mũi tiến công của quân dân miền Nam chống chiến lược "Chiến tranh đặc biệt" (1961-1965) là

- A. Chính trị, quân sự, binh vận B. Chính trị, kinh tế, quân sự
- C. Chính trị, quân sự, ngoại giao D. Quân sự, kinh tế, ngoại giao

Câu 8: Kẻ thù trực tiếp của nhân dân miền Nam sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là

- A. Đế quốc Mĩ B. Thực dân Pháp
- C. Chính quyền tay sai Ngô Đình Diệm D. Mĩ và chính quyền Ngô Đình Diệm

Câu 9: “Máu đọng chưa khô lại đây/Hỡi miền Nam trăm đắng ngàn cay” Hai câu thơ trên là hình ảnh của miền Nam Việt Nam trong những ngày Mĩ - Diệm thực hiện chính sách gì

- A. Tổ cộng, diệt cộng B. Tổ chức các cuộc hành quân tìm diệt
- C. Dồn dân, lập ấp chiến lược D. Dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương

Câu 10: Từ năm 2000, tình hình kinh tế nước Nga như thế nào?

- A. Tiếp tục khủng hoảng trầm trọng.
- B. Dần dần hồi phục và phát triển.
- C. Tốc độ tăng trưởng kinh tế luôn âm.
- D. Phát triển xen kẽ với khủng hoảng.

Phân môn Địa lí:

Câu 11. Khó khăn lớn nhất về khí hậu đối với sản xuất và đời sống ở Tây Nguyên là

- A. nắng nóng, mưa nhiều làm đất bị xói mòn.
- B. mùa khô kéo dài, thiếu nước nghiêm trọng.
- C. sương muối, giá rét kéo dài vào mùa đông.
- D. mùa mưa thường xuyên xảy ra lũ nhiều nơi.

Câu 12. Về mật độ dân số, Tây Nguyên hiện là vùng

- A. cao hơn vùng Bắc Trung Bộ.
- B. cao hơn trung bình cả nước.
- C. cao nhất so với các vùng.
- D. thấp nhất so với các vùng trong cả nước.

Câu 13. Hiện tượng sa mạc hoá có nguy cơ mở rộng ở các tỉnh nào sau đây?

- A. Quảng Nam, Quảng Ngãi.
- B. Ninh Thuận, Bình Thuận.
- C. Quảng Ngãi, Bình Định.
- D. Phú Yên, Khánh Hoà.

Câu 14. Loại khoáng sản nào sau đây giàu trữ lượng nhất ở vùng Tây Nguyên?

- A. Than đá.
- B. Bô-xít.
- C. Vàng.
- D. Kẽm.

Câu 15. Ý nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của dân cư vùng Đông Nam Bộ?

- A. Có sức hút lớn người nhập cư.
- B. Cơ cấu dân số trẻ.
- C. Quy mô dân số tăng lên nhanh.
- D. Có 4 dân tộc cùng sinh sống: Kinh, Chăm, Hoa, Khơ-me.

Câu 16. Ý nào dưới đây **không phải** là hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên của vùng Đông Nam Bộ?

- A. Chịu ảnh hưởng của thiên tai (triều cường, xâm nhập mặn,...).
- B. Trên đất liền ít khoáng sản.
- C. Mùa đông lạnh kéo dài.
- D. Thiếu nước vào mùa khô.

Câu 17. Duyên hải Nam Trung Bộ **không** tiếp giáp với?

- A. Tây Nguyên.
- B. Đông Nam Bộ.
- C. Đồng bằng sông Hồng.
- D. Bắc Trung Bộ.

Câu 18. Hạn chế về tự nhiên ở Duyên hải Nam Trung Bộ là

- A. địa hình chia cắt, mùa đông kéo dài.
- B. địa hình chia cắt, thường xuyên chịu tác động của bão, hạn hán và sa mạc hoá,...
- C. mạng lưới sông ngòi thưa thớt, tài nguyên sinh vật không đa dạng.
- D. nằm trong khu vực thường xuyên xảy ra động đất.

Câu 19. Khoáng sản có giá trị nhất ở vùng Đông Nam Bộ là

- A. bô-xít.
- B. dầu khí.
- C. cao lanh.
- D. đá a-xít.

Câu 20. Ý nào dưới đây **không** đúng về vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ của Duyên hải Nam Trung Bộ?

- A. Gần với các tuyến hàng hải quốc tế nhộn nhịp bậc nhất thế giới.
- B. Có vùng biển rộng lớn, với nhiều đảo và quần đảo ở phía nam.
- C. Lãnh thổ hẹp ngang theo chiều đông – tây, kéo dài theo chiều bắc – nam.
- D. Là cửa ngõ ra biển của Tây Nguyên và Lào.

II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI (2 điểm). Học sinh trả lời câu 1 đến câu 2. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai

Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:

“Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, ngoại giao đã góp phần tích cực phá vòng vây. Từ năm 1950 Việt Nam thiết lập được quan hệ ngoại giao với Trung Quốc, Liên Xô và các nước dân chủ nhân dân gần Việt Nam với quốc tế. Phối hợp với thắng lợi quân sự, năm 1954 Việt Nam đã tiến hành đàm phán ở Giơ- ne-ơ-ve để kết thúc chiến tranh giải phóng nửa nước, tạo hậu phương vững chắc và cơ sở pháp lý cho cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất, đồng thời góp phần xứng đáng vào phong trào chống thực dân cũ...”

(Bộ Ngoại giao, Ngoại giao Việt Nam 1945-2000, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2015, tr.445-446)

- a. Hiệp định Giơ-ne-ơ-ve về Đông Dương (1954) đã mở đường cho thắng lợi quân sự, kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Pháp, giải phóng miền Bắc.
- b. Hiệp định Giơ-ne-ơ-ve về Đông Dương (1954) đánh dấu thắng lợi trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta, đất nước hoàn toàn giải phóng.
- c. Từ ngày tuyên bố độc lập (2/9/1945), Trung Quốc là nước đầu tiên công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với nước ta.
- d. Trong năm 1945-1950, hoạt động ngoại giao Việt Nam góp phần phá vòng vây, mở ra mối quan hệ với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2: Trong các câu sau, câu nào đúng, câu nào sai khi nói về kinh tế vùng Đông Nam Bộ?

- a) Những ngành công nghiệp có thế mạnh là sản xuất kim loại, cơ khí, khai thác dầu khí, sản xuất hoá chất,...
- b) Các ngành dịch vụ như công nghệ thông tin – viễn thông, logistics... ngày càng được mở rộng.
- c) Một số ngành công nghiệp công nghệ cao được ưu tiên phát triển.
- d) Phát triển công nghiệp xanh, năng lượng sạch, sử dụng năng lượng tái tạo gắn với bảo vệ môi trường.

III. TỰ LUẬN (3 điểm)

Phân môn Lịch sử (1.5 điểm):

Câu 1: Phân tích sự lãnh đạo tài tình của Đảng ta trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975?

Phân môn Địa lý (1.5 điểm)

Câu 2: Phân tích các thế mạnh, hạn chế về điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên đối với phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ.

